

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST

Ngày 27-06-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Bà Bùi Thị Kim Hiền

- Thư ký phiên tòa: ông Lương Anh Tuấn - Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Bích Hạnh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 06 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 06 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 06 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đức C; Giới tính: Nam;

- Tên gọi khác: Không;

- Sinh ngày: 07/03/1977;

- Nơi ĐKKHKT + Chỗ ở hiện nay: khu 3, xã A, huyện P, tỉnh Ph;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lái xe;

- Con ông Nguyễn Đức Ch và bà Nguyễn Thị N;

- Vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1983; (Đã ly hôn)

- Con: Bị cáo có 03 người con lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2009;

- Tiền sự: Không

- Tiền án: Tại bản án số 40/2018/HS-PT ngày 28/09/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt Nguyễn Đức C 07 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án về tội Đánh bạc;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu 3, xã A, huyện P, tỉnh Ph. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thanh B; Giới tính: Nam;

- Tên gọi khác: Không;
- Sinh ngày: 08/08/1973;
- Nơi ĐKKHKT + Chỗ ở hiện nay: khu A, xã T, huyện P, tỉnh Ph;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lái xe;
- Con ông Nguyễn Văn N (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T;
- Vợ: Hoàng Thị L - Sinh năm: 1973;
- Con: có 02 người con lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2003;
- Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu A, xã T, huyện P, tỉnh Ph. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Lê Đức A; Giới tính: Nam;

- Tên gọi khác: Không;
- Sinh ngày: 17/11/1988;
- Nơi ĐKKHKT + Chỗ ở hiện nay: Số nhà B, tổ C, phố H, phường T, thành phố V, tỉnh Ph;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Cán bộ giao nhận của Công ty Đ;
- Con ông Lê Công U và bà Nguyễn Thị N;
- Vợ: Đỗ Thị Thu T - Sinh năm: 1988;
- Con: có 02 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017;
- Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Số nhà B, tổ C, phố H, phường T, thành phố V, tỉnh Ph. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Đỗ Thái M; Giới tính: Nam;

- Tên gọi khác: Không;
- Sinh ngày: 16/09/1981;
- Nơi ĐKKHKT + Chỗ ở hiện nay: Tổ A, phố P, phường B, thành phố V, tỉnh Ph;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe;
- Con ông Đỗ Văn B và bà Lê Thị Q;
- Vợ: Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1985;
- Con: có 03 người con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2016;
- Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Tổ A, phố P, phường B, thành phố V, tỉnh Ph. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Công ty cổ phần dịch vụ và vận tải Đ
Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Công U
Địa chỉ: Số nhà B, tổ C, phố H, phường T, thành phố V, tỉnh Ph;
(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi chiều ngày 27/01/2019 Công ty cổ phần dịch vụ và vận tải Đ tổ chức ăn liên hoan tất niên tại khu vực bốc xếp hàng hóa của công ty tại khu 10, xã Tiên Du, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Thanh B, sinh ngày 08/08/1973, HKTT: khu 12, xã T, huyện P, tỉnh Ph; Đỗ Thái M, sinh ngày 16/09/1981, HKTT: Tổ A, phố P, phường B, thành phố V, tỉnh Ph; Nguyễn Đức C, sinh ngày 07/03/1977, HKTT: khu 3, xã A, huyện P, tỉnh Ph; Lê Đức A sinh ngày 17/11/1988, HKTT: Số nhà B, tổ C, phố H, phường T, thành phố V, tỉnh Ph và một số người khác vào gian phòng bếp ở khu vực bốc xếp hàng hóa của Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải Đ, để cùng đánh bạc với nhau bằng hình thức chơi xóc đĩa, thắng thua bằng tiền, với cách thức chơi như sau: Người cầm cái đặt 04 quân bài hay còn gọi là quân vị (được cắt từ vỏ bao thuốc lá, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng) trên mặt đĩa rồi úp chiếc bát sứ lên 04 quân vị này. Sau đó người cầm cái tiếp tục cầm bát, đĩa lên giữ chặt và xóc 04 quân bài bên trong lên, rồi đặt xuống chiếu chờ cho người chơi bạc đặt cửa. Người chơi đặt tiền theo hai cửa, cửa lẻ và cửa chẵn. Chẵn là khi có 04 quân bài cùng mặt màu trắng hoặc màu vàng ngửa, hoặc có 02 quân bài mặt màu vàng và 02 quân bài mặt màu trắng ngửa. Lẻ là khi có 03 quân bài mặt màu trắng và 01 quân bài mặt màu vàng ngửa hoặc có 03 quân bài mặt màu vàng và 01 quân bài mặt màu trắng ngửa. Sau khi người đánh bạc đặt tiền để chơi xong thì người cầm cái mở bát. Căn cứ vào kết quả khi mở bát, người cầm cái xem số tiền đặt từng cửa (chẵn, lẻ) để thu tiền của người thua và trả tiền cho người thắng. Nếu thắng thì người chơi bạc nhận được số tiền tương ứng với số tiền đã đặt cửa, nếu thua thì bị mất số tiền mà mình đã đặt cửa. Mức chơi “trông cửa” (đặt cược thấp nhất) là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), ai cá cược cao hơn thì tùy ý. B, M, C, A đều không xác định được ai là người chuẩn bị chiếu trải ra nền gian bếp, ai chuẩn bị bát đĩa sứ và ai cắt 04 quân vị để đánh bạc. Ban đầu Nguyễn Thanh B là người cầm cái xóc cho những người chơi khác đặt cửa chẵn, lẻ đánh bạc. Được khoảng 10 phút thì B chuyển cho một người không quen biết cầm cái xóc cho mọi người đánh bạc tiếp, còn B tiếp tục đánh bạc với mọi người. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi số người trên đang đánh bạc cùng nhau thì bị Công an huyện Phù Ninh phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc:

- 01 chiếu nhựa loại chiếu đôi có hoa văn màu xanh tím;
- 01 chiếc bát sứ màu trắng, loại bát ăn cơm mặt dưới đáy bát có chữ “Long Phụng”;
- 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, mặt dưới đáy có chữ “BT”;

- 04 quân vị một mặt màu trắng, một mặt màu vàng cắt từ vỏ bao thuốc lá, mỗi quân vị có đường kính trung bình 1,5cm;

- Số tiền 8.250.000 đồng.

Khi bị phát hiện một số đối tượng đã bỏ chạy thoát, số người còn lại gồm: Nguyễn Thanh B; Đỗ Thái M; Nguyễn Đức C; Lê Đức A đã thừa nhận tham gia đánh bạc cùng một số đối tượng khác. Ngoài ra có mặt tại nơi đánh bạc còn có anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1988, nơi ĐKKHKT tại khu C, xã T, thành phố V, tỉnh Ph; anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1984 nơi ĐKKHKT tại Tổ 4A, khu H, phường D, thành phố V, tỉnh Ph và anh Đào Xuân Đ, sinh năm 1975, nơi ĐKKHKT tại khu H, phường B, thành phố V, tỉnh Ph nhưng H, N, Đ chỉ đứng xem và không tham gia đánh bạc. (Biên bản sự việc được lập từ hồi 21 giờ đến 21 giờ 55 phút ngày 27/01/2019).

Về số tiền dùng để đánh bạc các đối tượng khai nhận như sau:

- Nguyễn Thanh B có số tiền 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng). B sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Lúc đầu B là người cầm cái khoảng 10 phút thì chuyển cho một người không quen biết cầm cái và tiếp tục đánh bạc. Khi bị phát hiện bắt giữ B đã bị thua hết tiền.

- Nguyễn Đức C có số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). C sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc liên tục nhiều ván, có ván thắng, ván thua. Khi bị phát hiện bắt giữ C để tiền xuống chiếu bạc nên không biết thắng thua thế nào.

- Đỗ Thái M có số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). M sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc liên tục nhiều ván, có ván thắng, ván thua. Khi bị phát hiện bắt giữ M để tiền xuống chiếu bạc nên không biết thắng thua thế nào.

- Lê Đức A có số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng). A sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc liên tục nhiều ván, có ván thắng, ván thua. Khi bị phát hiện bắt giữ A để tiền xuống chiếu bạc nên không biết thắng thua thế nào.

Như vậy, tổng số tiền C, B, M, A sử dụng để đánh bạc là 4.850.000 đồng. Nhưng khi đánh bạc các bị cáo đều khai để tiền ra chiếu và khi bắt quả tang Công an huyện Phù Ninh thu giữ tại chiếu bạc 8.250.000 đồng. Nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về số tiền 8.250.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Đức C, Đỗ Thái M và Lê Đức A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSPN ngày 04/06/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Đức C, Đỗ Thái M và Lê Đức A về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Đức C, Đỗ Thái M và Lê Đức A phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Đề nghị phạt bị cáo Nguyễn Thanh B, Đỗ Thái M và Lê Đức A từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng cho các bị cáo

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 40/2018/HS-PT ngày 28/09/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt Nguyễn Đức C 07 tháng tù cho hưởng án treo, buộc bị cáo Nguyễn Đức C phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo C đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng cho bị cáo C.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 8.250.000 đồng (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy:

- 04 quân vị một mặt màu trắng, một mặt màu vàng cắt từ vỏ bao thuốc lá, mỗi quân vị có đường kính trung bình 1,5cm.

- 01 chiếc nhựa loại chiếu đôi có hoa văn màu xanh tím; 01 chiếc bát sứ màu trắng, loại bát ăn cơm mặt dưới đáy bát có chữ “Long Phụng”; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, mặt dưới đáy có chữ “BT”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Đức C, Đỗ Thái M và Lê Đức A không có ý kiến gì về bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Thanh B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Đức C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đỗ Thái M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Đức A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra - Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của các bị cáo:

Khoảng 20 giờ ngày 27/01/2019, tại gian phòng bếp ở khu vực bốc xếp hàng hóa của Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải Đ, Nguyễn Thanh B, sinh ngày 08/08/1973, HKTT: khu A, xã T, huyện P, tỉnh Ph; Đỗ Thái M, sinh ngày 16/09/1981, HKTT: Tổ A, phường B, thành phố V, tỉnh Ph; Nguyễn Đức C, ngày 07/03/1977, HKTT: khu 3, xã A, huyện P, tỉnh Ph; Lê Đức A, sinh ngày 17/11/1988, HKTT: Tổ C, phường T, thành phố V, tỉnh Ph và một số đối tượng đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa được thua bằng tiền. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, các đối tượng trên bị Công an huyện Phù Ninh bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 8.250.000 đồng (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) và các vật chứng sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo chỉ khai nhận sử dụng tổng số tiền vào việc đánh bạc là 4.850.000 đồng (Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, khi Cơ quan điều tra bắt quả tang, số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 8.250.000 đồng (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm về tổng số tiền trên chiếu bạc là 8.250.000 đồng (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi qui định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội qui định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Như vậy hành vi đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền, dưới hình thức chơi “xóc đĩa” của các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Đức C, Đỗ Thái M và Lê Đức A với tổng số tiền 8.250.000 đồng (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc.

[3]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc gia đình. Xong vì mục đích vụ lợi nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần quyết định mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Nguyễn Thanh B, Đỗ Thái M và Lê Đức A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức C đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc. Tại bản án số 40/2018/HS-PT ngày 28/09/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt Nguyễn Đức C 07 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án về tội Đánh bạc. Trong thời gian thử thách bị cáo lại phạm tội mới nên bị cáo chưa được xóa án tích. Vì vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với các bị cáo Nguyễn Thanh B, Đỗ Thái M và Lê Đức A được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo Nguyễn Thanh B, Đỗ Thái M và Lê Đức A có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú do vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính theo quy định tại khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức C trước lần phạm tội này, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án về tội Đánh bạc; trong thời gian thử thách bị cáo lại phạm tội mới. Vì vậy bị cáo không được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại bản án số 40/2018/HS-PT ngày 28/09/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt Nguyễn Đức C 07 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án về tội Đánh bạc. Trong thời gian thử thách bị cáo lại phạm tội mới vì vậy cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 thì các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ nhưng do các bị cáo B, M và A bị áp dụng hình phạt tiền vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo C tuy có tài sản là nhà đất là chỗ ở duy nhất của bị cáo và hiện nay bị cáo đang phải nuôi 03 con nhỏ vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng:

Đối với số tiền 8.250.000 đồng (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 04 quân vị một mặt màu trắng, một mặt màu vàng cắt từ vỏ bao thuốc lá, mỗi quân vị có đường kính trung bình 1,5cm là vật chứng không có giá trị vì vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc nhựa loại chiếu đôi có hoa văn màu xanh tím; 01 chiếc bát sứ màu trắng, loại bát ăn cơm mặt dưới đáy bát có chữ “Long Phượng”; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, mặt dưới đáy có chữ “BT” các bị cáo B, C, A và M đã sử dụng để đánh bạc là tài sản của Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải Đ. Ông Lê Công U là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải Đ không đề nghị trả lại cho công ty. Xét thấy đây là vật chứng không có giá trị vì vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc cùng với Nguyễn Đức C, Nguyễn Thanh B, Lê Đức A, Đỗ Thái M khi Công an huyện Phù Ninh bắt quả tang thì bỏ chạy thoát. Quá trình điều tra chưa xác định được danh tính. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh tách ra, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Đức C, Đỗ Thái M và Lê Đức A phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Đỗ Thái M 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

Xử phạt bị cáo Lê Đức A 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng cho các bị cáo B, M, A

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 40/2018/HS-PT ngày 28/09/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt Nguyễn Đức C 07 tháng tù cho hưởng án treo, buộc bị cáo Nguyễn Đức C phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 13 (Mười ba) tháng tù. Bị cáo C được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/01/2018 đến ngày 17/01/2018. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo C đi thi hành án.”

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng cho bị cáo C.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 8.250.000 đồng (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy:

- 04 quân vị một mặt màu trắng, một mặt màu vàng cắt từ vỏ bao thuốc lá, mỗi quân vị có đường kính trung bình 1,5cm.

- 01 chiếc nhựa loại chiếu đôi có hoa văn màu xanh tím; 01 chiếc bát sứ màu trắng, loại bát ăn cơm mặt dưới đáy bát có chữ “Long Phượng”; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, mặt dưới đáy có chữ “BT”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/06/2019)

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Đức C, Đỗ Thái M và Lê Đức A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND H.Phù Ninh;
- Cơ quan điều tra CATP H.Phù Ninh;
- Chi cục THADS H.Phù Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã An Đạo, H.Phù Ninh, T.Phú Thọ;
- UBND xã Tiên Phú, H.Phù Ninh, T.Phú Thọ;
- UBND phường Thọ Sơn, TP Việt Trì, T. Phú Thọ;
- UBND phường Bạch Hạc, TP Việt Trì, T. Phú Thọ;
- Lưu HSVA, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan